

Số: 95/ĐHBK–CTSV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Ban Chủ nhiệm Khoa;
- Văn phòng Đào tạo Quốc tế.

## **THÔNG BÁO XÉT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP SINH VIÊN HỌC KỲ 1/2025-2026.**

### **1. Thông tin chung**

Căn cứ Quyết định số 728/QĐ-ĐHBK ngày 08/4/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho SV bậc đại học hệ chính quy trường (<https://hcmut.edu.vn/tintuc/quy-dinh-hoc-bong-khuyen-khich>)

Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-ĐHBK ngày 11/02/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho SV bậc đại học hệ chính quy trường ban hành kèm theo Quyết định số 728/QĐ-ĐHBK ngày 08/4/2021 của Hiệu trưởng (<https://hcmut.edu.vn/news/item/7981>)

Để chuẩn bị cho công tác xét học bổng khuyến khích học tập (HBKK) học kỳ 1 năm học 2025-2026 (HK251), Phòng Công tác sinh viên (Phòng CTSV) và Phòng Đào tạo đã đưa thông tin xét HBKK học tập HK251 trên trang [mybk.hcmut.edu.vn/Thông tin và hồ sơ SV/Học bổng – Khuyến khích](http://mybk.hcmut.edu.vn/Thông tin và hồ sơ SV/Học bổng – Khuyến khích).

#### **1.1. Điều kiện xét HBKK HK251**

- Điểm trung bình học kỳ 251: từ 2.5 trở lên (thang điểm 4) trong đó bao gồm các môn học SV học cải thiện điểm và các môn học có quyết định chuyển điểm từ liên thông cao học sang đại học của HK251. Điểm hoãn thi (HT) và vắng thi có phép (VP) được tính là chưa đạt; không tính điểm học kỳ dự thính, điểm thương.
- Điểm rèn luyện HK251: từ 65 điểm trở lên (loại Khá).
- Số tín chỉ tích lũy HK251: tối thiểu từ 11 tín chỉ trở lên
- Số tín chỉ tích lũy ngành:
  - Các khóa ngoại trừ SV năm nhất: 15 tín chỉ x [Số học kỳ chính]
  - SV năm nhất: 14 tín chỉ x [Số học kỳ chính]

#### **1.2. HBKK học tập HK251 được xét theo thứ tự ưu tiên:**

TT	Tiêu chí	SV khóa 2021 (*)	Từ K2022 - K2025
1	Điểm trung bình học kỳ theo thang điểm 4	x	x
	Điểm trung bình học kỳ theo thang điểm 10	x	x
2	Điểm rèn luyện học kỳ 251	x	x
3	Điểm trung bình tích lũy theo thang điểm 4	x	x
	Điểm trung bình tích lũy theo thang điểm 10	x	x

TT	Tiêu chí	SV khóa 2021 (*)	Từ K2022 - K2025
4	Số tín chỉ tích lũy học kỳ	x	x
5	Số tín chỉ tích lũy	x	x
6	Ưu tiên khác: ngày công tác xã hội,...		x

**SV K2021 (\*): PFIEV, Song ngành Tàu thủy – Hàng không**

Kết quả dự kiến xét HBKK học tập HK251 sẽ thay đổi hoặc giảm số SV hoặc bổ sung thêm cho phù hợp với quỹ học bổng căn cứ vào phản hồi của SV.

**2. Đối với SV chính quy chương trình tiêu chuẩn**

2.1. Mức học bổng khuyến khích HK251

Loại	SV khóa 2021 (*)	SV khóa 2022, 2023, 2024, 2025
1	18.000.000đ	18.000.000đ
2	16.500.000đ	16.500.000đ
3	15.000.000đ	15.000.000đ

**SV K2021 (\*): PFIEV, Song ngành Tàu thủy – Hàng không**

2.2. Sinh viên xét thấy đủ điều kiện nhưng trong mục “HBKK HK251 – Đủ điều kiện xét” trên MyBK hiển thị “No”, sinh viên phản hồi qua mã QR sau để đề nghị xem xét, kiểm tra.



**Lưu ý: Phòng CTSV chỉ giải quyết các phản hồi về HBKK HK251 qua form theo mã QR trên.**

**3. Đối với SV chính quy chương trình dạy và học bằng tiếng Anh, chuyển tiếp quốc tế, định hướng Nhật Bản, chuyển tiếp quốc tế Nhật Bản.**

3.1. Mức học bổng khuyến khích HK251:

Chương trình	Loại	SV khoá 2022, 2023, 2024	SV khóa 2025
Dạy và học bằng tiếng Anh – Chuyển tiếp quốc tế	1	48.000.000đ	50.400.000đ
	2	44.000.000đ	46.200.000đ
	3	40.000.000đ	42.000.000đ
Dạy và học bằng tiếng Anh – Chuyển tiếp quốc tế (Thiết kế vi mạch)	1		22.200.000đ
	2		20.350.000đ
	3		18.500.000đ
Dạy và học bằng tiếng Anh – Chuyển tiếp quốc tế (Kinh tế Tài nguyên thiên nhiên)	1		20.280.000đ
	2		18.590.000đ
	3		16.900.000đ
Dạy và học bằng tiếng Anh – Chuyển tiếp quốc tế (Quản trị kinh doanh)	1		19.080.000đ
	2		17.490.000đ
	3		15.900.000đ

Chương trình	Loại	SV khoá 2022, 2023, 2024	SV khóa 2025
Định hướng Nhật Bản	1	36.000.000đ	36.000.000đ
	2	33.000.000đ	33.000.000đ
	3	30.000.000đ	30.000.000đ
Chuyển tiếp quốc tế Nhật Bản	1	36.000.000đ	36.000.000đ
	2	33.000.000đ	33.000.000đ
	3	30.000.000đ	30.000.000đ

3.2. Sinh viên xét thấy đủ điều kiện nhưng trong mục “HBKK HK251 – Đủ điều kiện xét” trên MyBK hiển thị “No”, sinh viên phản hồi qua mã QR sau để đề nghị xem xét, kiểm tra.



**Lưu ý: VP. ĐTQT chỉ giải quyết các phản hồi về HBKK qua form theo mã QR trên.**

#### 4. Lịch xét HBKK HK251

Ngày (dự kiến)	Nội dung thực hiện
11/4/2026	SV kiểm tra thông tin dữ liệu xét HBKK HK251 trên trang mybk.hcmut.edu.vn/thông tin và hồ sơ SV/Học bổng – Khuyến khích (bao gồm dữ liệu về điểm số, số tín chỉ, điểm rèn luyện,...)
11/4 – 18/4/2026	SV phản hồi (nếu có) về thông tin xét HBKK qua form. <i>Lưu ý: sau thời gian này, các khiếu nại liên quan thông tin xét HBKK (điểm số, số tín chỉ, điểm rèn luyện ...) sẽ không được hỗ trợ giải quyết.</i>
11/4 – 11/5/2026	Phòng CTSV, VP. ĐTQT phản hồi câu hỏi của SV (nếu có) và xét danh sách HBKK dự kiến.
12/5/2026	Công bố dự kiến mức chuẩn HBKK và kết quả HBKK dự kiến HK251
12/5 – 17/5/2026	SV phản hồi kết quả HBKK dự kiến HK251 qua form <i>Lưu ý: sau thời gian này, các khiếu nại sẽ không được giải quyết.</i>
02/6/2026	Thông báo Quyết định SV nhận HBKK HK251

**Sau thời gian này, các khiếu nại liên quan đến cấp HBKK học tập HK251 sẽ không được giải quyết.**

Phòng CTSV kính đề nghị Khoa, Văn phòng hỗ trợ thông báo sinh viên được biết.  
Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu P. CTSV.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Trần Việt Toàn**